

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 02/2024/HS-ST
Ngày 11 tháng 01 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH AN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Lâm Bảo Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Văn Sức và bà Nguyễn Thị Kim Chi

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Trung Hiếu là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Cẩm Thi là Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Q sinh ngày 24/11/1989, tại **huyện P, tỉnh An Giang**; nơi cư trú: **ấp B, xã B, huyện P, tỉnh An Giang**; nghề nghiệp: chăn nuôi; trình độ văn hoá (học vấn): không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Đạo Phật giáo Hòa Hảo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1964 (chết); con bà: Nguyễn Thị Thuỷ sinh năm 1969; anh chị, em ruột: Có 3 người, bị cáo là người thứ nhất.

Nhân thân: Ngày 09/5/2011, bị **Ủy ban nhân dân tỉnh A** Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục do có hành vi xâm phạm tài sản của công dân (Trộm cắp tài sản), chấp hành xong quyết định ngày 21/01/2013.

- Tiền án: Không

- Tiền sự: Ngày 13/5/2023, bị **Công an xã B, huyện P** quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 2.500.000 đồng về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành xong quyết định ngày 13/5/2023.

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 12/10/2023 cho đến nay.

- **Bị hại:** Ông **Bùi Thanh H1**, sinh năm 1980

Nơi cư trú: **ấp H, xã H, huyện P, tỉnh An Giang** (vắng mặt)

- Người làm chứng:

1/ Ông Dương Văn T, sinh năm 1983 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp H, xã H, huyện P, tỉnh An Giang.

2/ Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp H, xã H, huyện P, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Q, sinh năm 24/11/1989, ngụ ấp B, xã B, huyện P, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lại tiếp tục có hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 09/9/2023, Nguyễn Văn Q điều khiển xe mô tô biển số 67K1-985.87, nhãn hiệu Honda, loại Vario 125, màu đỏ từ nhà đi lấy rơm lót chuồng vịt. Khi đến khu vực ấp H, xã H, huyện P, thấy trên bờ ruộng có 03 bao thức ăn hỗn hợp (nhãn hiệu USFEED) của anh Bùi Thanh H1, sinh năm 1980, ngụ ấp H, xã H, huyện P, không có người trông coi nên nảy sinh ý định lấy trộm. Q đi đến lấy 03 bao thức ăn để lên phía trước xe rồi chạy về nhà. Về đến nhà, Q lấy 01 bao đem ra phía sau nhà chuẩn bị cho vịt ăn, 02 bao còn lại để trước cửa nhà. Sau khi bị mất trộm, anh H1 nghe người dân gần đó nói thấy Q lấy nên đến Công an xã H trình báo sự việc. Công an xã H mời Q làm việc, qua làm việc Q thừa nhận hành vi lấy trộm nêu trên.

* Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 46/KL-HĐĐG.TTHS ngày 02/10/2023 của Hội đồng Định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện P, kết luận: 03 bao thức ăn hỗn hợp cho vịt đẻ, nhãn hiệu USFEED trị giá 885.000 đồng (Bút lục số: 78,79).

Cáo trạng số 53/CT-VKS-PT ngày 16 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về Tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định như cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, Viện kiểm sát đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Q từ 06 tháng đến 09 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ

luật Tố tụng hình sự, đề nghị HĐXX tuyên: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô biển số 67K1-985.87, nhãn hiệu Honda, loại Vario 125, màu đỏ (chưa kiểm tra chất lượng bên trong).

Tại phiên tòa, bị cáo **Q** thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, không tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về Quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:

Trong giai đoạn điều tra và truy tố, Cơ quan điều tra **Công an huyện P**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Xét thấy bị hại, người làm chứng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra và lời khai của những người này phù hợp với lời khai nhận của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, những người này vắng mặt tại phiên tòa cũng không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt đương sự, người làm chứng trong vụ án.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

[2.1] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như biên bản khám nghiệm hiện trường, Kết luận định giá tài sản số 46/KL-HĐĐG-TTHS ngày 02/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự **huyện P**. Tài sản chiếm đoạt có giá trị là 885.000 đồng

Căn cứ vào các chứng cứ vừa nêu trên có đủ cơ sở kết luận: **Nguyễn Văn Q**, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lại tiếp tục có hành vi lấy trộm 03 bao thức ăn hỗn hợp, nhãn hiệu USFEED trị giá 885.000 đồng của anh **Bùi Thanh H1**, bị phát hiện nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân truy tố bị cáo **Nguyễn Văn Q** theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[2.2] Tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm do bị cáo thực hiện. Về nhân thân, năm 2011 bị cáo bị **Ủy ban nhân dân tỉnh A** đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc do có hành vi Trộm cắp tài sản. Đến tháng 5/2023, Bị cáo bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm

cắp tài sản”, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Lẽ ra, sau khi bị xử phạt hành chính bị cáo phải biết ăn năn hối cải, phải biết sửa sai nhưng bị cáo đã không làm vậy, với bản tính thích hưởng thụ, lười lao động, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội điều này thể hiện sự bất chấp, coi thường pháp luật của bị cáo. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang, lo lắng cho người dân địa phương, do đó cần có hình phạt nghiêm nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[2.3] Nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo không được đi học nên nhận thức pháp luật còn hạn chế là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng nhưng xét bị cáo thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[3] Về biện pháp tư pháp:

[3.1] Xử lý vật chứng: do chiếc xe là phương tiện để bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[3.2] Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì bổ sung.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn Q** phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn Q** 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô biển số 67K1-985.87, nhãn hiệu Honda, loại Vario 125, màu đỏ (chưa kiểm tra chất lượng bên trong).

(Các vật chứng, tài sản nêu trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh An Giang đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/11/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện P** và Chi cục

Thi hành án dân sự huyện Phú Tân).

Căn cứ vào Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo **Nguyễn Văn Q** phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự là bị hại vắng mặt tại phiên toà thì thời hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo (1);
- Đương sự (1);
- TAND tỉnh An Giang (1);
- VKSND tỉnh An Giang (1);
- STP tỉnh An Giang (1);
- CAND tỉnh An Giang (1);
- VKSND huyện Phú Tân(1);
- Nhà tạm giữ, THAHS CA HPT (2);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- Chi cục THADS huyện Phú Tân (2);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh AG (1);
- Sở Tư Pháp tỉnh AG (1);
- Lưu hồ sơ Tòa án (1);
- Lưu VT (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Lâm Bảo Ngọc